

NÂNG CAO HIỆU QUẢ HỢP TÁC QUỐC TẾ VỀ GIÁO DỤC ĐẠI HỌC CÔNG AN NHÂN DÂN ĐÁP ỨNG YÊU CẦU THEO BỘ TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG CỦA BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Nghiêm Xuân Dũng

Tóm tắt. Giáo dục đại học Công an nhân dân luôn tự chuyển mình đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế, đã và đang không ngừng nỗ lực, hoàn thiện các tiêu chuẩn đáp ứng theo bộ tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trong đó, bao gồm tiêu chuẩn bắt buộc về hợp tác quốc tế, hướng đến mục đích đào tạo đội ngũ sĩ quan nghiệp vụ có chất lượng cao phục vụ sự nghiệp bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự an toàn xã hội, phát triển nguồn nhân lực đủ khả năng đáp ứng với những yêu cầu trong giai đoạn đẩy mạnh hội nhập quốc tế. Nhận thức được vai trò quan trọng của hợp tác quốc tế, đối với giáo dục đại học trong giai đoạn mới, trên cơ sở phát huy các kết quả đã đạt được, bài viết này đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển và nâng cao hiệu quả hoạt động hợp tác quốc tế về giáo dục đại học Công an nhân dân trong thời gian tới.

Từ khóa: *Hợp tác quốc tế; cơ sở giáo dục đại học; tiêu chuẩn; chuẩn quốc gia, Công an nhân dân.*

1. Đặt vấn đề

Xuất phát từ mục tiêu chung là “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế” [3], và yêu cầu “đổi mới toàn diện hệ thống các trường Công an nhân dân (CAND) đáp ứng yêu cầu về quy mô, chất lượng và cơ cấu, hệ thống tiêu chí về tổ chức đào tạo và kiểm định chất lượng được chuẩn hóa; hệ thống trường và các trung tâm huấn luyện bồi dưỡng nghiệp vụ được đào tạo theo tiêu chuẩn quốc gia và tiếp cận từng bước với thành tựu giáo dục và đào tạo hiện đại của các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới, đáp ứng tốt nhất yêu cầu đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực phục vụ công tác, chiến đấu và xây dựng lực lượng CAND cách mạng, chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại” [6] và mục tiêu “xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, vững mạnh, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, toàn bộ hệ thống các cơ sở giáo dục đại học CAND dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo sát sao của lãnh đạo Bộ Công an đã và đang từng bước chuyển mình, phát triển theo hướng đồng bộ, toàn diện. Để đạt được các mục tiêu đó, nhất là trong xu thế hội nhập, đa phương hóa hiện nay không thể thiếu hoạt động hợp tác quốc tế trong GDĐT.

Đây là vấn đề cần được đầu tư nghiên cứu quan trọng; cần trang bị một cách đầy đủ cả lý luận và thực tiễn, không chỉ cho hiện tại mà còn cả tương lai hoạt động hợp tác quốc tế của một cơ sở giáo dục đại học; đặc biệt là đối với cơ sở giáo dục đại học có nhiều đặc thù và khó khăn trong hoạt động hợp tác quốc tế của lực lượng Công an nhân dân.

2. Công tác hợp tác quốc tế về giáo dục đại học trong Công an nhân dân đáp ứng bộ tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo

Giáo dục đại học tại Việt Nam cũng không nằm ngoài xu thế hội nhập và quốc tế hóa hiện nay. Ngày 23/9/2015, Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GD&ĐT) đã ban hành Thông tư số 24/2015/TT-BGDĐT quy định

Ngày nhận bài: 10/03/2023. Ngày nhận đăng: 22/04/2023.

¹Học viện An ninh nhân dân

Tác giả liên hệ: Nghiêm Xuân Dũng. Địa chỉ e-mail: dungnx.psa@gmail.com

chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học (gọi tắt là Thông tư 24) với 05 tiêu chí hợp tác quốc tế liên quan đó là: (1) Thư viện và trung tâm thông tin học liệu có bản quyền truy cập ít nhất một cơ sở dữ liệu khoa học quốc tế và có ít nhất một tạp chí khoa học quốc tế (bản in hay bản điện tử) đối với mỗi ngành đào tạo; (2) Các chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình giảng dạy bằng tiếng nước ngoài, các chương trình đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ bắt buộc phải có chương trình tham khảo tương ứng của các nước phát triển đã được kiểm định bởi tổ chức kiểm định chất lượng giáo dục được Bộ GD&ĐT thừa nhận; (3) Phải có ít nhất 10% chương trình đào tạo chất lượng cao, chương trình liên kết đào tạo có thỏa thuận công nhận tín chỉ, đồng cấp bằng với các cơ sở giáo dục đào tạo nước ngoài; (4) Mỗi ngành đào tạo có ít nhất một nhóm giảng dạy - nghiên cứu; (5) Có ít nhất 5 chương trình hợp tác đào tạo, nghiên cứu khoa học với các trường đại học của các nước phát triển và 3 chương trình hợp tác đào tạo, trao đổi sinh viên với các trường đại học nước ngoài. Trong giai đoạn từ năm 2015 đến nay, các cơ sở giáo dục đại học trong CAND cơ bản đang thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế trên cơ sở quy định của Thông tư 24. Các tiêu chí này cũng đồng nhất với yêu cầu kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ GD&ĐT đối với các tiêu chuẩn 8 về các mạng lưới và quan hệ đối ngoại và tiêu chuẩn 20 về hợp tác và đối tác NCKH.

Trong những thành tựu đạt được của giáo dục đại học trong Công an nhân dân có sự đóng góp không nhỏ của công tác đối ngoại, hợp tác quốc tế. Hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo trọng điểm quốc gia, trở thành các trung tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực chất lượng cao không chỉ của ngành Công an Việt Nam mà còn là một địa chỉ uy tín về đào tạo nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Công an, Cảnh sát các nước trong khu vực và trên thế giới.

Trong bối cảnh hiện nay, hợp tác quốc tế liên trường đại học trong Công an nhân dân có một vị trí quan trọng trong bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội. Bên cạnh đó, hợp tác quốc tế là yếu tố không thể thiếu, là cơ sở để xây dựng bộ tiêu chuẩn chất lượng của mỗi cơ sở giáo dục đại học, cụ thể:

Thứ nhất, hoạt động hợp tác quốc tế có vai trò quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục đại học theo hướng hiện đại, tiếp cận nền giáo dục đại học tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, tạo điều kiện để cơ sở giáo dục đại học phát triển bền vững, đào tạo nguồn nhân lực có trình độ và chất lượng cao, phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước [2]. Thông qua hoạt động hợp tác quốc tế, các cơ sở giáo dục đại học có thể khai thác các cơ hội, tranh thủ sự giúp đỡ của bạn bè quốc tế, cập nhật các tiến bộ khoa học công nghệ thông qua các chương trình nghiên cứu chung, liên kết với các đối tác nước ngoài để từng bước chuẩn hóa các chương trình đào tạo, đổi mới phương pháp giảng dạy, nghiên cứu các tiêu chuẩn quốc tế nhằm tiến tới quốc tế hóa các chương trình, giáo trình giảng dạy; từng bước thu hẹp khoảng cách giữa giáo dục Việt Nam và thế giới.

Thứ hai, hoạt động hợp tác quốc tế mang lại nhiều lợi ích thiết thực đối với mỗi cá nhân có liên quan, cũng như đối với sự phát triển của các cơ sở giáo dục đại học nói riêng và nền giáo dục đại học của các quốc gia nói chung. Đối với sinh viên và giảng viên, hợp tác quốc tế mang lại cơ hội to lớn trong việc tiếp cận nhanh chóng với nguồn tri thức quốc tế khổng lồ. Đối với các trường ĐH, hoạt động hợp tác quốc tế thúc đẩy các tổ chức này cải tiến cơ sở vật chất và nâng cao chất lượng đào tạo để có thể thu hút được các đối tác cũng như tìm được vị thế trên thị trường quốc tế. Ngoài ra, khi hợp tác hệ thống giáo dục đại học với nhau, các nước còn có cơ hội giao lưu, học tập kinh nghiệm quản lý và trao đổi kiến thức chuyên môn trong giảng dạy đại học. Nhờ quá trình này, các bên đều có cơ hội nâng cao năng lực quản lý cũng như trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên. Một lợi ích thiết thực khác của hợp tác quốc tế trong giáo dục đại học là góp phần không nhỏ trong việc tăng cường mối quan hệ ngoại giao giữa các quốc gia.

Thứ ba, hợp tác quốc tế là một trong số các tiêu chuẩn xếp hạng các trường đại học của các bảng xếp hạng hàng đầu thế giới hiện nay và cũng là một trong số các tiêu chuẩn bắt buộc nhằm xác định cơ sở giáo dục đại học chuẩn quốc gia theo quy định của Việt Nam. Nhu cầu quốc tế hóa khiến các trường đại học ngày nay không thể phát triển mà không chú trọng tới hợp tác quốc tế và hoạt động theo những chuẩn mực quốc tế nhằm đạt được sự thừa nhận, đồng thời duy trì khả năng cạnh tranh của mình trong một môi trường toàn cầu. Hiện nay, các bảng xếp hạng các trường đại học hàng đầu trên thế giới như Quacquarelli Symonds

(QS) và The Times Higher Education đều sử dụng các chỉ tiêu liên quan đến yếu tố quốc tế là những tiêu chí cơ bản khi xếp hạng, chẳng hạn như tỉ lệ sinh viên quốc tế, số bài báo khoa học quốc tế, số lượng giảng viên quốc tế, số lượng chương trình liên kết đào tạo với nước ngoài...Do vậy, ngoài việc tập trung vào các hoạt động truyền thống là đào tạo và NCKH, để có thể bắt kịp xu hướng phát triển của giáo dục thế giới, cũng như nâng cao khả năng cạnh tranh của mình, các trường ĐH bắt buộc phải tiến hành hoạt động hợp tác quốc tế.

3. Thực trạng công tác hợp tác quốc tế về giáo dục đại học trong Công an nhân dân đáp ứng bộ tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và đào tạo

Thời gian qua, công tác hợp tác quốc tế đối với giáo dục đại học trong Công an nhân dân không ngừng được chú trọng và đã có những đóng góp quan trọng trong sự nghiệp phát triển giáo dục đại học, có thể kể đến một số kết quả như sau:

Số lượng đối tác, mạng lưới và quan hệ đối ngoại đã có sự phát triển cả về quy mô và số lượng trong những năm gần đây. Từ giai đoạn các cơ sở giáo dục đại học trong Công an nhân dân chỉ hợp tác tiếp nhận đào tạo các hệ (đại học, sau đại học, bồi dưỡng ngắn hạn) cho Bộ An ninh Lào và tiếp nhận đào tạo các khóa bồi dưỡng ngắn hạn cho Bộ Nội vụ Vương quốc Campuchia theo nhiệm vụ hợp tác Bộ Công an giao hàng năm thì đến nay mạng lưới và quan hệ đối ngoại đã lên đến con số hàng chục Quốc gia, có thể kể đến như sau: Lào, Campuchia, Liên bang Nga, Mỹ, New Zealand, Úc, Singapore, Đức, Bangladesh, Bungari, Mông Cổ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Israel, ... với nhiều đối tác song phương (là các cơ sở giáo dục đại học và các tổ chức hợp tác thuộc các nước). Ngoài ra, các cơ sở giáo dục đại học trong Công an nhân dân cũng là thành viên của Hiệp hội các trường an ninh, cảnh sát quốc tế INTERPA từ năm 2014 với 76 thành viên (tính đến năm 2021); đây chính là diễn đàn và là cơ hội để các cơ sở giáo dục đại học có thể kết nối, thiết lập quan hệ với nhiều đối tác thuộc Hiệp hội trong tương lai.

Hoạt động hợp tác quốc tế đối với giáo dục đại học trong CAND không chỉ dừng lại ở công tác trao đổi đoàn; trao đổi chuyên gia; tiếp nhận đào tạo học viên quốc tế; cử cán bộ, học viên đi đào tạo nâng cao năng lực ở nước ngoài, mà còn mở ra các hướng đi mới trong liên kết đào tạo quốc tế, hợp tác nghiên cứu khoa học, hội thảo quốc tế... , bắt kịp với cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, đảm bảo các yêu cầu về chính trị, nghiệp vụ, kinh tế - xã hội.

Nội dung hợp tác ngày càng được mở rộng, phong phú và đa dạng, mang tính thời sự và có tính ứng dụng cao trong thực tiễn mà Việt Nam đang rất quan tâm và mong muốn trao đổi, hợp tác (như khủng bố, an ninh mạng, tài chính ngân hàng, tiền ảo, an ninh kinh tế, an ninh môi trường, trật tự xã hội trong tình hình mới...). Những vấn đề đó cơ bản bắt kịp với những thay đổi song hành của kỷ nguyên số cũng như quá trình hội nhập quốc tế sâu và rộng, được các chủ thể tham gia (là các cán bộ, giảng viên, học viên, nhà khoa học thuộc các cơ sở đào tạo CAND, Công an các đơn vị, địa phương và các đối tác quốc tế) đánh giá cao.

Việc tăng cường năng lực hợp tác cho cán bộ, giảng viên ngày càng được chú trọng thông qua việc cử đi đào tạo ở nước ngoài; tổ chức các khóa đào tạo ngoại ngữ chuẩn quốc tế; các lớp bồi dưỡng, tập huấn chuyên đề ngắn hạn do chuyên gia nước ngoài giảng dạy; tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế. Qua đó tạo nhiều cơ hội giao lưu, học hỏi kinh nghiệm cho đội ngũ cán bộ, giảng viên - những người trực tiếp tham gia thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế.

Với vai trò là các cơ sở giáo dục đào tạo của lực lượng Công an, là các cơ sở đào tạo và NCKH đa ngành, đa lĩnh vực, được Bộ Công an quan tâm đầu tư, cơ sở vật chất trang thiết bị kỹ thuật đã và đang được từng bước được xây dựng, hoàn thiện theo hướng tiệm cận với thế giới (các phòng hội thảo quốc tế, phòng chức năng, thư viện trung tâm, trường bắn thông minh...). Trong thời gian tới, công tác hợp tác quốc tế của các cơ sở giáo dục đại học trong CAND sẽ đứng trước những thuận lợi, khó khăn nhất định. Cụ thể như sau:

Thuận lợi:

Để tạo cơ sở pháp lý cho hợp tác quốc tế, hệ thống các văn bản, chính sách về phát triển hợp tác quốc tế trong GDĐT và NCKH của Bộ Công an đã được hoàn thiện hơn so với giai đoạn trước. Từ chỗ chỉ là các

Nghị quyết của Đảng đến nay đã có nhiều văn bản cụ thể hóa thành quy chế, quy định theo từng giai đoạn, từng địa bàn và nội dung, hình thức hợp tác. Chú trọng nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đối ngoại, hội nhập quốc tế, góp phần xây dựng lực lượng CAND thật sự trong sạch, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại vào năm 2030 theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng. Mỗi quan hệ phối hợp giữa các cấp quản lý đã dần đi vào chuyên nghiệp, bài bản và đạt hiệu quả cao hơn, đem lại những kết quả thiết thực bước đầu; phát huy vai trò là đơn vị tiên phong, đi đầu, đánh dấu các bước đi quan trọng trong công tác hợp tác quốc tế về GDĐT tại Bộ Công an.

Công tác hợp tác quốc tế ngày càng được quan tâm, chỉ đạo của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và Bộ Công an như Nghị quyết 29 (2013) của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Đề án 1229 (2011) của Thủ tướng Chính phủ về Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân đến năm 2020; Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA, Chỉ thị số 13/CT-BCA ngày 28/10/2014 của Đảng ủy Công an Trung ương và Bộ trưởng Bộ Công an về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong CAND... Trong các văn bản đó đều nêu rõ quan điểm chỉ đạo “chủ động hội nhập quốc tế giáo dục đại học”.

Hiện nay, Bộ Công an Việt Nam đã ký kết hợp tác song phương với Bộ An ninh, Bộ Nội Vụ, Cơ quan thực thi pháp luật của nhiều quốc gia. Bộ Công an Việt Nam cũng là thành viên tích cực của các tổ chức quốc tế như ASEANPOL (Hiệp hội Cảnh sát các Quốc Gia Đông Nam Á), INTERPOL (Tổ chức Cảnh sát hình sự Quốc tế); bên cạnh đó, Học viện ANND đang là thành viên chính thức của Hiệp hội các cơ sở đào tạo cảnh sát quốc tế (INTERPA), với hơn 70 trường đại học và học viện đến từ 50 quốc gia thành viên... Điều này đã và đang mở ra các điều kiện pháp lý để các cơ sở giáo dục đại học trong CAND và các đơn vị trong Bộ Công an tham gia các diễn đàn hợp tác, trao đổi trên các lĩnh vực mà các bên cùng quan tâm. Đội ngũ giảng viên, cán bộ quản lý giáo dục ngày càng phát triển, nâng dần về chất lượng, có lòng yêu nghề và ý thức trách nhiệm, ý thức kỷ luật cao. Số cán bộ, giáo viên trẻ có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ tốt nghiệp ở nước ngoài, số có trình độ ngoại ngữ và kiến thức đáp ứng yêu cầu ngày càng tăng và là nhân tố quan trọng để kết nối các hoạt động hợp tác quốc tế trong đào tạo và nghiên cứu.

Bên cạnh các thuận lợi, việc thực hiện hoạt động hợp tác quốc tế của các cơ sở giáo dục đại học trong CAND hiện nay vẫn còn một số khó khăn, hạn chế, đó là:

Hợp tác quốc tế còn mang tính đặc thù ngành cao, yêu cầu phải đảm bảo yếu tố chính trị, nghiệp vụ, tính mở còn hạn chế. Chính bởi sự nhạy cảm của nội dung và lĩnh vực hợp tác mà các đối tác hợp tác quốc tế của Học viện đang chủ yếu dừng lại ở các đối tác truyền thống. Việc tiếp xúc, khai thác mở rộng quan hệ hợp tác với cơ quan an ninh, cảnh sát thuộc các nước phát triển triển khai còn dè dặt, mang tính chất thăm dò.

Năng lực hợp tác còn tồn tại một số bất cập, thiếu nguồn lực để triển khai kịp thời các hoạt động hợp tác quốc tế và thiếu các điều kiện đảm bảo nguyên tắc ngang bằng trong quan hệ hợp tác với các đối tác quốc tế, như: (1) Để đảm bảo yêu cầu nghiệp vụ nên chương trình đào tạo chưa có nhiều chương trình có tính cạnh tranh cao để các đối tác nước ngoài có thể đặt hàng; phương pháp dạy học còn chưa bắt kịp với quá trình hội nhập quốc tế sâu rộng của kỹ nguyên số; (2) Hệ thống cơ sở vật chất còn dàn trải nhiều hạng mục, chưa tập trung đầu tư vào những công trình có tính chất trọng điểm; các thiết bị trang cấp hàng năm chưa phát huy hết công năng sử dụng đã xuống cấp gây ra tình trạng lãng phí; (3) Nguồn nhân lực trực tiếp tham gia hợp tác quốc tế hiện nay vẫn còn hạn chế nhất định. Số cán bộ, giáo viên có công trình nghiên cứu khoa học được công bố ISI, Scopus hoặc có kinh nghiệm nghiên cứu quốc tế cần tăng cường nhiều hơn; trình độ ngoại ngữ đạt chuẩn quốc tế còn yếu, đặc biệt là thiếu yêu cầu các kỹ năng mềm (kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng thuyết trình. . .).

4. Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác hợp tác quốc tế về giáo dục đại học trong Công an nhân dân đáp ứng bộ tiêu chuẩn chất lượng của Bộ Giáo dục và Đào tạo

4.1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, Lãnh đạo Bộ Công an về công tác hợp tác quốc tế

Tiếp tục phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng ủy, lãnh đạo Bộ Công an trong chỉ đạo triển khai thực hiện các hoạt động hợp tác quốc tế. Quán triệt chủ động hội nhập quốc tế về giáo dục, đào tạo trên cơ sở giữ vững độc lập, chủ quyền, bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc, tiếp thu có chọn lọc tinh hoa văn hóa và thành tựu khoa học, công nghệ của thế giới. Hoạt động hợp tác quốc tế của các cơ sở giáo dục đại học trong CAND phải đảm bảo yêu cầu chính trị, nghiệp vụ, gắn liền với nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội với mục tiêu đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng CAND; củng cố và nâng cao vị thế của giáo dục đại học Công an nhân dân trên trường quốc tế, khu vực.

Giao các đơn vị chức năng nghiên cứu xây dựng chiến lược hợp tác quốc tế trong trung hạn và dài hạn, vừa đảm bảo đáp ứng bộ tiêu chuẩn chất lượng của Bộ GD&ĐT, các tiêu chuẩn của cơ sở giáo dục đại học chuẩn quốc gia, vừa phù hợp với yêu cầu đặc thù của Ngành. Trong chiến lược cần xác định các nội dung, hướng ưu tiên hợp tác để có thể chủ động thiết lập các mối quan hệ đối tác phù hợp, vừa chủ động chuẩn bị nguồn nhân lực và các điều kiện khác để đảm bảo nguyên tắc ngang bằng trong các hợp tác quốc tế.

4.2. Xây dựng đội ngũ cán bộ đảm bảo các điều kiện phục vụ hội nhập quốc tế

Chú trọng công tác bố trí nhân sự. Cần xác định rõ tiêu chuẩn của cán bộ trực tiếp quản lý, thực hiện công tác hợp tác quốc tế để có sự lựa chọn, phân công cán bộ phù hợp; tránh tình trạng thừa về số lượng nhưng yếu về chất lượng. Phải sử dụng nhân sự một cách hợp lý; căn cứ vào sở trường, thế mạnh của từng cán bộ để sắp xếp công việc đạt hiệu suất tối đa. Hình thành đội ngũ cán bộ chuyên trách về hợp tác quốc tế trong cơ sở giáo dục đại học, có đầy đủ năng lực hành chính, năng lực chuyên môn, năng lực ngoại ngữ, tin học...

Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, gắn liền với yêu cầu thực hiện và phát triển công tác hợp tác quốc tế trong GDĐT và NCKH. Cần có sự liên hệ phối hợp giữa người hoạch định chính sách đào tạo, bồi dưỡng với đội ngũ trực tiếp tham gia công tác hợp tác quốc tế, tránh trường hợp chính sách được triển khai vẫn không đáp ứng được yêu cầu thực tiễn.

Chú trọng tăng cường năng lực tiếng Anh đạt chuẩn quốc tế thông qua việc khai thác kinh phí, triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025 tại các trường CAND và Đề án thành phần số 5 thuộc Đề án 1229 của Thủ tướng chính phủ về phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các trường CAND.

4.3. Đảm bảo nguồn lực về tài chính và cơ sở vật chất, trang thiết bị theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế

Để triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế cần nguồn vốn đối ứng lớn (như liên kết đào tạo hay hợp tác NCKH theo diện Nghị định thư...) trong khi nguồn ngân sách Nhà nước cấp còn hạn chế. Do đó, cần thiết đề xuất lãnh đạo Bộ xem xét trao quyền tự chủ cho các cơ sở giáo dục đại học trong CAND nhiều hơn trong việc cân đối nguồn kinh phí thường niên cho các hoạt động ưu tiên, tránh bỏ lỡ các cơ hội hợp tác trong khi chờ phê duyệt cấp nguồn kinh phí mới. Ngoài ra, có thể cho phép các cơ sở giáo dục đại học trong CAND thực hiện chính sách huy động các nguồn lực xã hội, đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục vì mục đích phát triển sự nghiệp giáo dục đại học và khoa học an ninh trên cơ sở nghiên cứu, phân tích kỹ lợi ích của các bên liên quan. Đa dạng hóa các nguồn lực đầu tư cho giáo dục, đào tạo; tranh thủ sự ủng hộ của các ban ngành, địa phương và của các tổ chức quốc tế.

Đề xuất nâng tổng mức đầu tư kinh phí trang thiết bị, phương tiện dạy học cho các cơ sở giáo dục đại

học trong CAND. Nghiên cứu triển khai các dự án đầu tư xây dựng trọng điểm như thư viện, thao trường - bãi tập, hiện trường, phòng học chuyên dụng, phòng thí nghiệm chuyên sâu, trung tâm thực hành nghiệp vụ với những trang thiết bị hiện đại, vừa phục vụ công tác đào tạo kỹ năng thực hành, nghề nghiệp cho cán bộ, chiến sĩ lực lượng CAND, vừa nâng tầm chất lượng cơ sở đào tạo, thu hút các đối tác nước ngoài mong muốn hợp tác trao đổi, cử học viên sang đào tạo tại Việt Nam.

Tăng cường các phương án hợp tác đào tạo, tổ chức hội nghị/hội thảo/tọa đàm khoa học quốc tế trực tuyến. Có kế hoạch chuẩn bị điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo thực hiện.

4.4. Xây dựng, đổi mới các chương trình đào tạo, bồi dưỡng an ninh phi truyền thống theo hướng hiện đại, tiệm cận chuẩn quốc tế

Một trong các điều kiện tiên quyết trong hợp tác quốc tế của các cơ sở giáo dục đại học là phải có chương trình đào tạo tương ứng, phù hợp với các đối tác quốc tế, đặc biệt là với hình thức hợp tác liên kết đào tạo đại học và sau đại học theo quy định tại Nghị định số 86/2018/NĐ-CP ngày 6/6/2018 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục. Do đó, cần hỗ trợ và khuyến khích các đơn vị có liên quan trong các cơ sở giáo dục đại học CAND đầu tư phát triển các chương trình đào tạo chất lượng cao, đào tạo bằng tiếng nước ngoài ở các lĩnh vực ưu tiên (như công nghệ thông tin, an ninh phi truyền thống, luật, ...) vừa là cơ sở để triển khai các đề án liên kết đào tạo quốc tế, vừa để tăng tính cạnh tranh so với các cơ sở đào tạo khác trong nước, trong khu vực và quốc tế.

4.5. Thực hiện công tác kiểm định và chính sách tạo động lực

Nghiêm túc đẩy mạnh công tác kiểm định cơ sở giáo dục đại học trong CAND đối với tiêu chuẩn hợp tác quốc tế, đảm bảo khách quan, công bằng; khuyến khích việc kiểm định theo các tiêu chuẩn của các tổ chức khu vực và quốc tế có uy tín, tạo lập môi trường giáo dục hiện đại, đạt chuẩn. Trước mắt, tập trung kiểm định chất lượng theo quy định tại Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT ngày 19/5/2017 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định về kiểm định chất lượng giáo dục đại học, và dần tiến tới theo hướng tiếp cận với tiêu chuẩn của Mạng lưới đảm bảo chất lượng các trường đại học ASEAN (AUN-QA). Mạng lưới các trường đại học ASEAN (AUN) xem chất lượng giáo dục và đào tạo là một mục tiêu quan trọng nhằm khẳng định với quốc tế về sự hội nhập của giáo dục đại học Đông Nam Á cũng như tạo sự liên thông và công nhận lẫn nhau giữa các trường thành viên trong AUN.

Cần có chính sách tạo động lực phù hợp: tạo môi trường khuyến khích phát huy sự năng động, sáng tạo của mỗi cán bộ, chiến sĩ để thực hiện có hiệu quả chính sách hợp tác quốc tế, bởi lẽ hợp tác quốc tế là một hoạt động đòi hỏi sự linh hoạt và đổi mới. Nếu có tư duy bảo thủ và không thường xuyên cập nhật sẽ bị lạc hậu so với sự phát triển của thế giới; có chính sách động viên, khen thưởng kịp thời những cá nhân, đơn vị có đóng góp tích cực và đạt thành tích trong phát triển công tác hợp tác quốc tế; có chế độ chính sách nhân sự hợp lý cho cán bộ, giáo viên sau khi đào tạo tại nước ngoài về nước làm việc. . .

5. Kết luận

Trong lĩnh vực hợp tác quốc tế, giáo dục đại học trong Công an nhân dân đã thiết lập và có hoạt động hợp tác thường xuyên với các cơ sở đào tạo của nhiều nước trên thế giới, tổ chức liên kết đào tạo quốc tế trình độ sau đại học với đối tác nước ngoài, luôn chú trọng đi tiên phong trong công tác vận động nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và triển khai thực hiện hiệu quả một số dự án ODA phục vụ công tác xây dựng, phát triển các cơ sở giáo dục đại học trong Công an nhân dân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Ban chấp hành Trung ương (2021). Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.
- [2] Quốc hội nước Cộng hòa XHCN Việt Nam (2018). Luật Giáo dục đại học năm 2012 sửa đổi bổ sung năm 2018.

- [3] Ban chấp hành Trung ương (2013). Nghị quyết số 29-NQ/TW về “đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”, Hội nghị trung ương 8 (Khóa XI). ban hành ngày 4/11/2013, Hà Nội.
- [4] Thủ tướng Chính phủ (2011). Quyết định số 1229/QĐ-TTg phê duyệt Đề án “Quy hoạch tổng thể, nâng cao năng lực và chất lượng đào tạo của các cơ sở đào tạo, bồi dưỡng trong Công an nhân dân đến năm 2020”, ban hành ngày 22/7/2011, Hà Nội.
- [5] Thủ tướng Chính phủ (2016). Quyết định số 40/QĐ-TTg về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể hội nhập quốc tế đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030, ban hành ngày 07/01/2016.
- [6] Thủ tướng Chính phủ (2019). Quyết định số 69/QĐ-TTg phê duyệt Đề án nâng cao chất lượng giáo dục đại học giai đoạn 2019-2025, ban hành ngày 15/01/2019, Hà Nội.
- [7] Đảng ủy Công an trung ương (2014). Nghị quyết số 17-NQ/ĐUCA về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân, ban hành ngày 28/10/2014, Hà Nội.
- [8] Bộ Công an (2014). Chỉ thị số 13/CT-BCA về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân, ban hành ngày 28/10/2014, Hà Nội.
- [9] Bộ Giáo dục và đào tạo (2015). Thông tư số 24/2015/TT-BGDĐT quy định chuẩn quốc gia đối với cơ sở giáo dục đại học, ban hành ngày 23/9/2015, Hà Nội.
- [10] Bộ Giáo dục và đào tạo (2017). Thông tư số 12/2017/TT-BGDĐT quy định về kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục đại học, ban hành ngày 19/5/2017, Hà Nội.

ABSTRACT

Improving the effectiveness of international cooperation in higher education people’s public security to meet the requirements of the quality standards of the ministry of Education and Training

The People’s Public Security University of Higher Education is always transforming itself to meet the fundamental and comprehensive demands of education and training in the context of a market-oriented socialist society and international integration. It is constantly striving to improve its standards to meet the quality standards of the Ministry of Education and Training, including mandatory standards for international cooperation. The goal is to train high-quality professional officers to serve the national security, ensure social order and safety, and develop a skilled workforce capable of meeting the demands of the intensified international integration phase. Recognizing the important role of international cooperation in higher education in the new phase, based on the achievements made so far, this article proposes some solutions to develop and enhance the effectiveness of international cooperation in higher education at the People’s Public Security University in the future.

Keywords: *International cooperation; higher education institutions; standards; national standards; People’s Public Security.*